

CÁC ĐƠN VỊ CẤP SỞ THUỘC
TỈNH
THANH TRA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP LẦN ĐẦU
(Ngày 13 tháng 7 năm 2022)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Nguyễn Minh Hoàng.

Ngày tháng năm sinh: 30/06/2022.

- Chức vụ/chức danh công tác: Trưởng Phòng.

- Cơ quan/đơn vị công tác: CÁC ĐƠN VỊ CẤP SỞ THUỘC TỈNH - Thanh Tra Tỉnh.

- Nơi thường trú: 12 Trần Khánh.

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 225915617

ngày cấp: 30/06/2022.

nơi cấp: Khánh Hòa.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: vợ.

Ngày tháng năm sinh: 11/07/2022.

- Nghề nghiệp: a.

- Nơi làm việc: a.

- Nơi thường trú: a.

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 1

ngày cấp: 11/07/2022.

nơi cấp: a.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thửa thứ 1:

- Địa chỉ: a.

- Diện tích: 1 m².

- Giá trị: 1 VNĐ.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: a.

- Thông tin khác(nếu có): 1.

1.2. Các loại đất khác :

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.2. Công trình xây dựng khác

3. Tài sản khác gắn liền với đất:

3.1. Cây lâu năm:

3.2. Rừng sản xuất:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên:

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

6.1. Cổ phiếu:

6.2. Trái phiếu:

6.3. Vốn góp:

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác:

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...):

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác):

8. Tài sản ở nước ngoài:

8.1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

8.1.1. Đất ở :

8.1.2. Các loại đất khác :

8.2. Nhà ở, công trình xây dựng:

8.2.1. Nhà ở:

8.2.2. Công trình xây dựng khác

8.3. Tài sản khác gắn liền với đất:

8.3.1. Cây lâu năm:

8.3.2. Rừng sản xuất:

8.3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

8.4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:

8.5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên:

8.6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

8.6.1. Cổ phiếu:

8.6.2. Trái phiếu:

8.6.3. Vốn góp:

8.6.4. Các loại giấy tờ có giá khác:

8.7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

8.7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...):

8.7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác):

9. Tài khoản ở nước ngoài:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

..... ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

..... ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGUYỄN MINH HOÀNG